

Bản án số: 256/2020/HS-ST

Ngày: 25-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sô

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thắm;
2. Bà Nguyễn Kim Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Minh S - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 255/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 261/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng S, sinh năm 1986, tại tỉnh B; Trú tại: K8, phường Đ H, thành phố TDM, tỉnh B; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1956; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Ngọc Nh, sinh năm 1987 và có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được tại ngoại điều tra và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1956 (đã chết)

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bị hại:

1. Ông Huỳnh Văn Q, sinh năm 1958 – chồng của bị hại;
2. Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1981 – con của bị hại;
3. Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1984 – con của bị hại;
4. Bà Nguyễn Thanh H, sinh năm 1988 – con của bị hại.

Cùng trú tại: Số 25Đ, khu phố H L, phường L Th, thành phố Th A, tỉnh B.

Ông H, ông T và bà H ủy quyền cho ông Huỳnh Văn Q tham gia tố tụng theo các Giấy ủy quyền ngày 15/5/2020. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Đỗ Văn B, sinh năm 1977; Trú tại: K 7, phường T A, thành phố T D M, tỉnh B D; Vắng mặt.
2. Ông Huỳnh Văn Q, sinh năm 1958; Trú tại: trú tại: Số 25Đ, k H L, phường L Th, thành phố Th A, tỉnh B; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng S có giấy phép lái xe ô tô hạng D do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 15/11/2016. S là tài xế lái xe thuê cho anh Đỗ Văn B.

Sáng ngày 19/4/2020, S điều khiển xe ô tô tải biển số 61C-128.23 chở đất từ Cổng Xanh, huyện Phú Giáo đến đổ ở khu vực ấp Phú Thứ, xã Phú An, thị xã Bến Cát. Khoảng 08 giờ 20 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn đường ĐT748 thuộc ấp An S, xã An Điền, S điều khiển xe đi với tốc độ khoảng 40km/h. Lúc này, do bất cẩn, quan sát không kỹ phía trước bên phải, S không phát hiện được xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter biển số 61C – 048.89 do bà Nguyễn Thị N điều khiển phía trước, cùng chiều nên phân đầu bên phải xe ô tô do S điều khiển va chạm với phần đuôi xe mô tô làm bà N bị ngã xuống mặt đường. Do không phát hiện va chạm nên S tiếp tục điều khiển xe ô tô biển số 61C – 048.89 chạy đề qua người của bà N và chạy thêm khoảng 09m mới dừng lại. Tai nạn xảy ra làm bà N bị tử vong tại chỗ.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường xác định:

Hiện trường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng được trải nhựa bằng phẳng, mặt đường rộng 5m70, được chia thành hai phần đường xe chạy, phần đường hướng lưu thông từ vòng xoay An Điền đến ngã tư Phú Thứ rộng 2m80.

Lấy mép lề phải hướng lưu thông từ vòng xoay An Điền đến ngã ba Chú Lường làm lề chuẩn; Lấy trụ điện 113 là điểm mốc; Vết cày xe mô tô biển số 61C1-048.89 dài 1m70 từ đầu vết cày đo tới trục sau xe mô tô là 1m10, từ vết sạt bánh sau bên trái xe đo tới trục sau là 0m70, từ đầu vết cày đo vào lề là 1m70.

Xe mô tô biển số 61C1-048.89 ngã nghiêng bên trái nằm trong lề, đầu xe quay lệch vào lề phải, đuôi xe quay xéo vào lề trái, trục trước xe đo vào lề là 1m10, trục sau đo vào lề là 0m40.

Nạn nhân nằm sấp trên mặt đường nhựa, đầu quay lệch vào lề trái, hai chân quay xéo vào lề phải, từ đỉnh đầu đo vào lề là 1m30, tới trục sau bên phải xe ô tô biển số 61C-128.23 là 8m40, đo tới trục trước trước xe mô tô là 2m20.

Xe ô tô tải biển số 61C-128.23 dừng trên đường nhựa, đầu xe hướng về ngã ba Chú Lường, đuôi xe quay về hướng vòng xoay An Điền. Trục trước xe bên phải đo vào lề là 1m40, trục sau bên phải xe ô tô tải biển số 61C-128.23 đo vào lề là 1m10, đo tới trục trước xe mô tô biển số 61C1-048.89 là 8m90, trục trước bên trái xe đo vào lề là 3m80, trục sau bên trái xe đo vào lề là 3m60.

Từ trụ điện số 113 đo tới đầu vết sạt xe mô tô biển số 61C1-048.89 là 8m90.

Theo biên bản khám nghiệm phương tiện xác định:

Xe ô tô tải biển số 61C-128.23 sau tai nạn để lại dấu vết như sau: Sây sạt góc cản trước bên phải cao 1m (từ đầu vết xước đo tới mặt đường) còn dính vết màu đen; Sây sạt lườn bước chân phải cao 01m, cách trục bên phải 0m97; Sây sạt vỏ ngoài lốp xe bên phải dài 0m53; Sây sạt vỏ bánh sau xe và dính tổ chức não

Xe mô tô biển số 61C-048.89 sau tai nạn để lại dấu vết như sau: Sây sạt đầu tay cầm trái cao 1m00; Sây sạt bề toàn bộ đuôi sau xe; Sây sạt đầu gác chân trước bên trái; Sây sạt бага sau bên trái.

Ngoài ra không phát hiện gì khác

Theo kết luận giám định pháp y tử thi và kết luận giám định nồng độ cồn trong máu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương xác định: Nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị N là do đa chấn thương – chấn thương sọ não, vỡ nát xương hộp sọ, dập toàn bộ não và không tìm thấy thành phần Ethanol trong máu.

Theo kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu từ Công ty Cổ phần Bệnh viện Mỹ Phước đối với Nguyễn Hoàng S thì nồng độ cồn trong máu là 0.1mg/dL.

Theo kết luận định giá thiệt hại tài sản của Hội đồng định giá, kết luận: Xe mô tô biển số 61C1-048.89 bị thiệt hại số tiền 1.035.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và chủ sở hữu xe ô tô tải biển số 61C-128.23 là ông Đỗ Văn B đã thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả số tiền 300.000.000 đồng (bị cáo bỏ ra 200.000.000 đồng và ông B bỏ ra 100.000.000 đồng) cho đại diện hợp pháp của bị hại. Đại diện gia đình bị hại là ông Huỳnh Văn Q (chồng của bị hại) đã nhận tiền bồi thường và làm đơn bãi nại, cam kết không thắc mắc, khiếu nại về sau.

Đối với xe mô tô biển số 61C1-048.89, là tài sản chung của ông Q và và bị hại, sau tai nạn ông Q xin nhận lại xe về tự sửa chữa và không có ý kiến gì thêm.

Xe ô tô tải biển số 61C-128.23 do Công ty trách nhiệm hữu hạn Quỳnh Ph đứng tên chủ sở hữu. Ngày 28/10/2019, Công ty trách nhiệm hữu hạn Quỳnh Ph đã bán cho ông Đỗ Văn B theo hợp đồng mua bán số 2810B/HĐMBX-QP/19. Ngày 29/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát quyết định xử lý vật chứng trao trả 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 61C-128.23; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 2070338; ô tô biển số 61C-128.23 cho ông Đỗ Văn B. Ông B đã nhận lại tài sản và không có ý kiến, yêu cầu gì.

Tại bản Cáo trạng số 261/CT-VKS-BC ngày 20/11/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng S về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Qua xét hỏi và tranh luận, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát giữ nguyên quyết định truy tố. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử

áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng S 03 (ba) tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm và thực hiện chế định án treo theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả và truy tố. Phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, thống nhất với tội danh, điều luật, loại hình phạt và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, của cơ quan Công an thị xã Bến Cát, của Kiểm sát viên và của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, sơ đồ hiện trường tai nạn. Cụ thể: Vào khoảng 08 giờ 20 phút ngày 19/4/2020, bị cáo điều khiển xe ô tô tải biển số 61C-128.23, lưu thông trên đường ĐT748 hướng từ vòng xoay An Điền đến ngã ba Chú Lường, khi đến đoạn đường thuộc ấp An S, xã An Điền, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương không chú ý quan sát, gây tai nạn làm chết 01 người, điều khiển xe khi có nồng độ cồn trong máu là đã vi phạm khoản 8 Điều 8; khoản 1 Điều 12 và khoản 1 Điều 15 của Luật Giao thông đường bộ năm 2008; điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tình chất mức độ hành vi phạm tội

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến sự an toàn của các phương tiện lưu thông; xâm phạm tính mạng, sức khỏe của người dân và gây lo lắng cho người tham gia giao thông. Trong giai đoạn hiện nay, đất nước ta đang tham gia hội nhập kinh tế quốc tế, phương tiện giao thông gia tăng nhiều về số lượng, chủng loại, vì vậy mỗi người khi tham gia giao thông phải có ý thức tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định để đảm bảo an toàn cho tính mạng, sức khỏe và tài sản của bản thân cũng như người khác. Tuy nhiên, bị

cáo điều khiển xe ô tô là phương tiện nguy hiểm, tham gia giao thông khi trong máu có nồng độ cồn, thiếu quan sát dẫn đến hậu quả nghiêm trọng làm chết 01 người. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo có ông cố ngoại là Nguyễn Văn M là liệt sĩ, ông ngoại là Nguyễn Văn Ch được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3 và cha là ông Nguyễn Văn M được tặng thưởng bằng khen của Bộ Quốc phòng; được Ủy ban nhân dân phường Định Hòa nơi bị cáo thường trú xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về áp dụng hình phạt

Xét thấy, tai nạn giao thông là rủi ro ngoài ý muốn. Việc gây ra tai nạn là lỗi vô ý, bản thân bị cáo không mong muốn. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, là lao động chính trong gia đình. Việc không cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng không gây nguy hiểm và ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị tại địa phương nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo được hưởng án treo, tạo điều kiện để bị cáo tự cải tạo, giáo dục trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo cùng với chủ sở hữu xe ô tô tải biển số 61C-128.23 đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 300.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của người nhà bị hại đã nhận và không có yêu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với thiệt hại mà bị cáo đã gây ra cho xe mô tô biển số 61C1-048.89. Xe mô tô này là tài sản chung của ông Q và bị hại, sau tai nạn ông Q xin nhận lại xe về tự sửa chữa và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường chi phí sửa chữa do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với ô tô tải biển số 61C-128.23 là tài sản thuộc sở hữu của ông Đỗ Văn B. Ngày 20/5/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã giao trả lại cho ông Đỗ Văn B là phù hợp, đúng quy định.

Đối với xe mô tô biển số 61C1-048.89 thuộc sở hữu chung của bị hại và chồng là ông Huỳnh Văn Q. Ông Huỳnh Văn Q vừa là chủ sở hữu chung vừa là

đại diện hợp pháp của bị hại, do đó ngày 20/5/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã giao trả cho ông Quang là có căn cứ.

[9] Về biện pháp tư pháp

Xét thấy bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, có hoàn cảnh gia đình khó khăn hiện là lao động chính trong gia đình và nuôi 02 con nhỏ nên không cần thiết áp dụng biện pháp cấm hành nghề tài xế theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[9]. Xét lời đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận;

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Căn cứ vào Điều 260, Điều 299, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng S phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng S 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/12/2020).

Giao bị cáo Nguyễn Hoàng S cho Ủy ban nhân dân phường Định Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để giám sát, giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân phường Định Hòa phải thông báo cho Cơ quan thi hành án hình sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương để tiến hành thủ tục theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Đội CSTHAHS-HTTP CA Tx. Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Sô